CTCP Dây cáp điện Việt Thái (HNX: VTH)

FireAnt

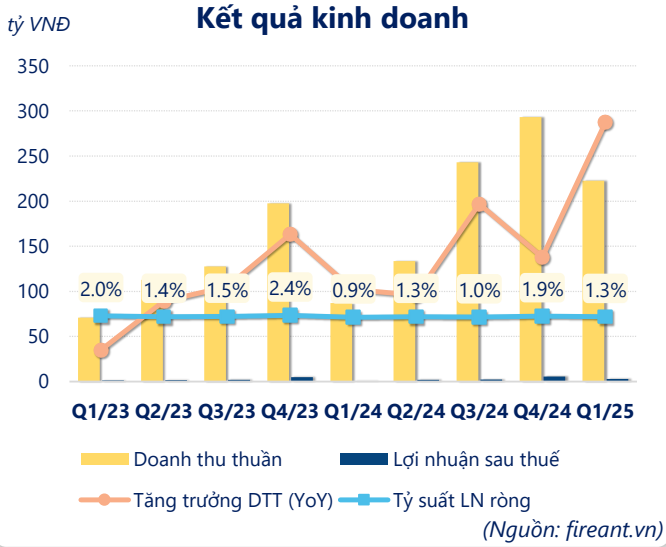
Ngày 31/03/2025	8,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	6.0%	**6.0%**	**12.8%**

ROE — 2024: **9.9%** | +/- YoY ▲ 2.3%

	Q1/25	QoQ	YoY
DT thuần	222 tỷ VNĐ	▼ 71.0 ▼ 24.1%	▲ 135 ▲ 155%
LN gộp	19.3 tỷ VNĐ	▼ 11.6 ▼ 37.6%	▲ 9.30 ▲ 92.8%
LN thuần	3.71 tỷ VNĐ	▼ 3.63 ▼ 49.4%	▲ 2.82 ▲ 317%
LN sau thuế	2.90 tỷ VNĐ	▼ 2.56 ▼ 46.9%	▲ 2.14 ▲ 281%

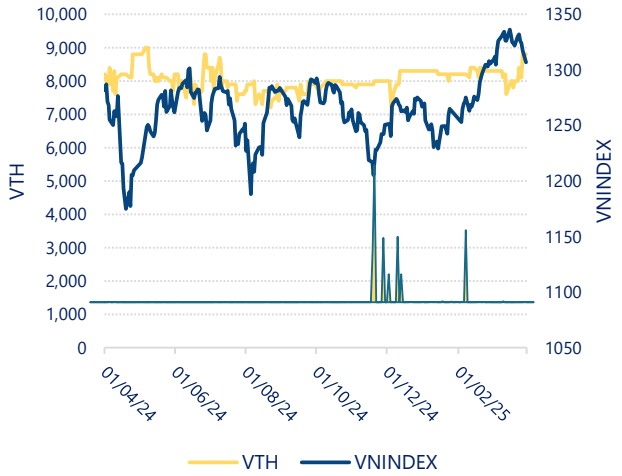
	2024	YoY
DT thuần	757 tỷ VNĐ	▲ 248 ▲ 48.7%
LN gộp	72.9 tỷ VNĐ	▲ 5.70 ▲ 8.4%
LN thuần	12.2 tỷ VNĐ	▲ 3.14 ▲ 34.7%
LN sau thuế	9.22 tỷ VNĐ	▲ 2.58 ▲ 38.9%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

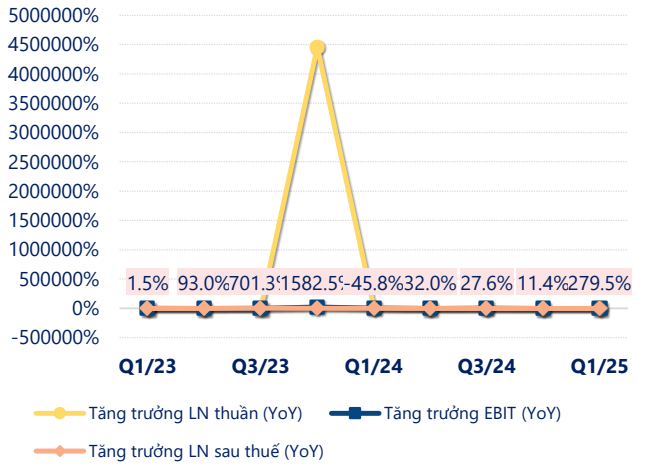


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Dây cáp điện Việt Thái (HNX: VTH)

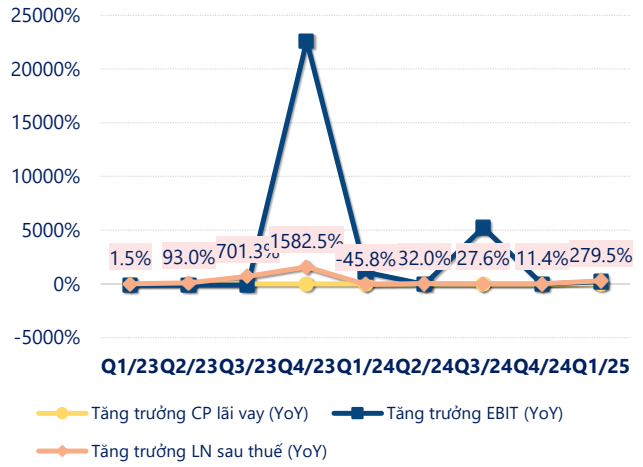
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



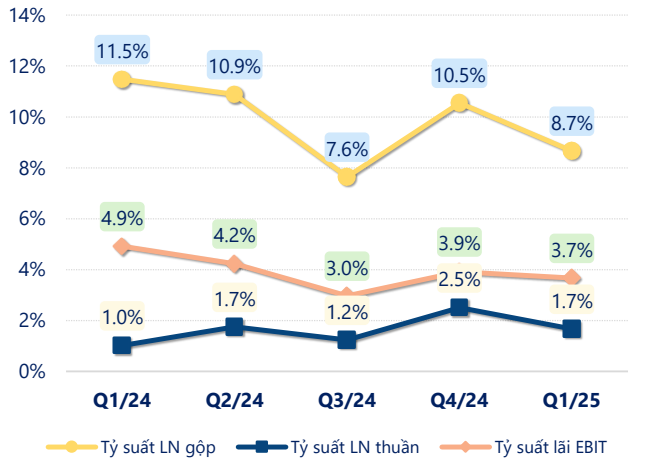
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



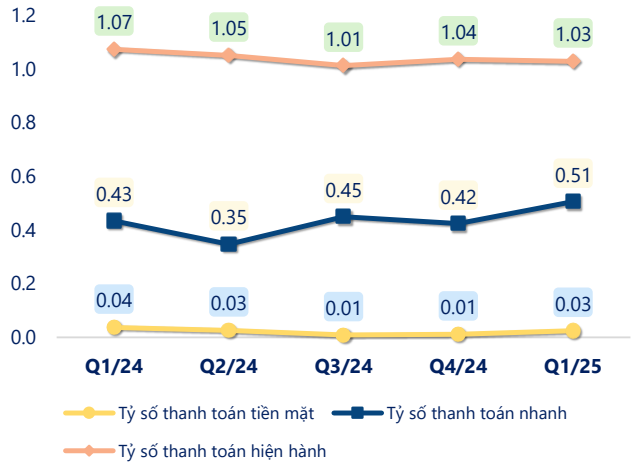
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



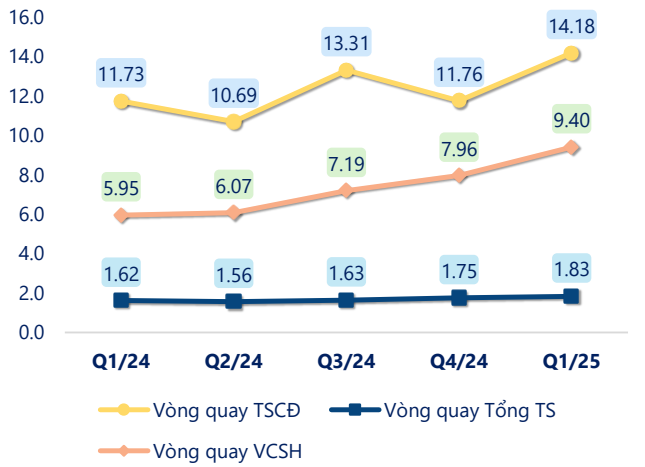
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



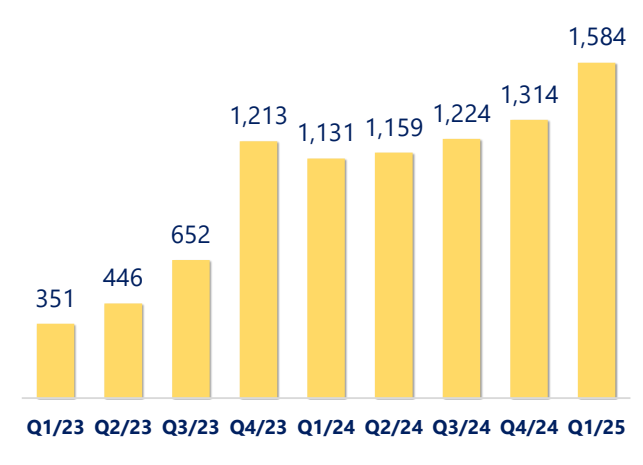
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

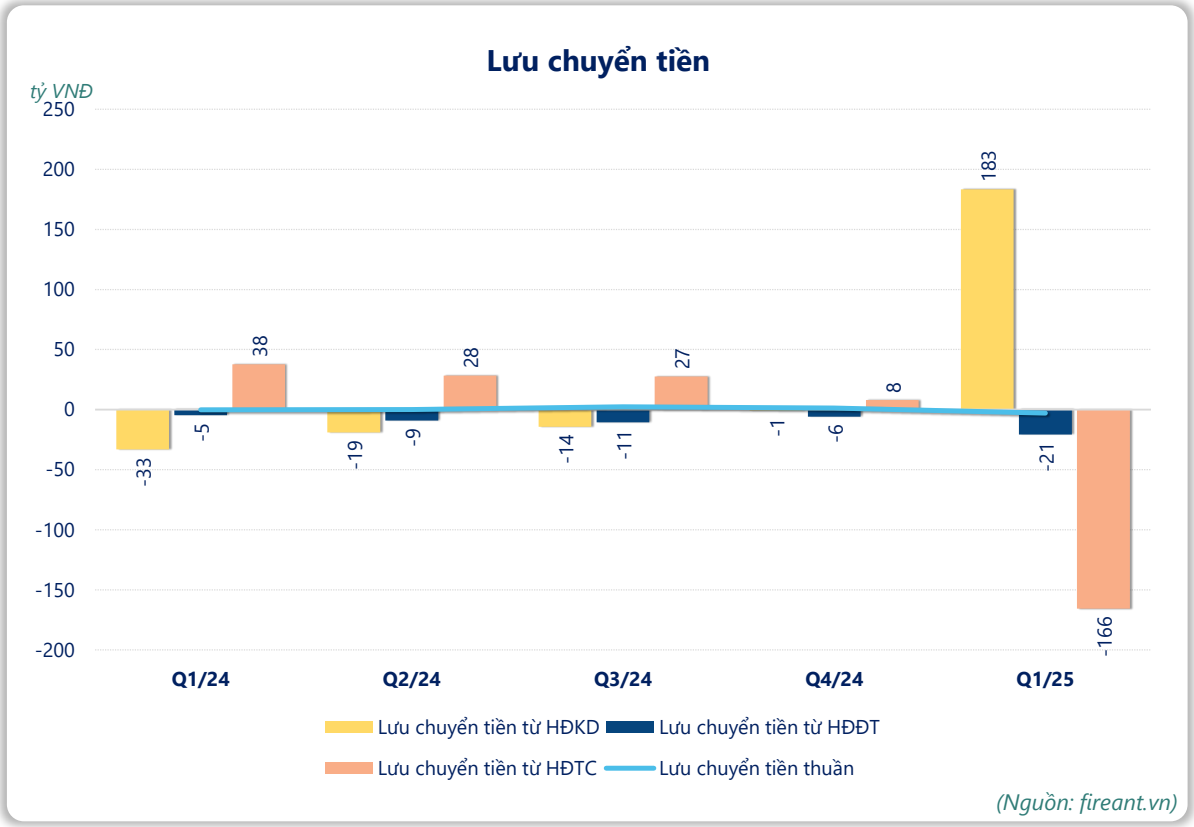


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Dây cáp điện Việt Thái (HNX: VTH)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**222**	**87.2**	**155%**	**757**	**509**	**48.7%**
Giá vốn hàng bán	203	77.2	163%	684	442	54.8%
Lợi nhuận gộp	19.3	10.0	92.8%	72.9	67.2	8.4%
Doanh thu HĐTC	0.40	0.00		0.57	0.48	20.0%
Chi phí TC	4.68	3.33	40.6%	16.2	14.4	12.2%
Chi phí lãi vay	4.54	3.33	36.3%	15.5	12.5	23.5%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	9.06	3.19	184%	34.0	31.7	7.4%
Chi phí QLDN	**2.22**	**2.60**	**-14.4%**	**11.1**	**12.6**	**-11.9%**
LN thuần từ HĐKD	3.71	0.89	317%	12.2	9.06	34.7%
Lợi nhuận khác	**-0.09**	**0.07**	**-227%**	**-0.23**	**-0.76**	**69.2%**
LN trước thuế	3.62	0.95	281%	12.0	8.30	44.2%
Lợi nhuận sau thuế	**2.90**	**0.76**	**281%**	**9.22**	**6.64**	**38.9%**
LNST của CĐ cty mẹ	**2.90**	**0.76**	**281%**	**9.22**	**6.64**	**38.9%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)